

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁI THUY  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 135/2022/QĐCNTTLH

*Thái Thụy, ngày 16 tháng 09 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ  
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị A1 và anh T1 yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; yêu cầu giải quyết về con chung; không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 07 năm 2022 về việc xin ly hôn; yêu cầu giải quyết về con chung, không yêu cầu giải quyết tài sản chung của chị A1.

-Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 08 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+Người yêu cầu: Chị A1, sinh năm 1998 ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S1, xã H1, huyện T2, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Ngõ xxx, Phố T3, quận H2, thành phố Hà Nội;

+Người yêu cầu: Anh T1, sinh năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S1, xã H1, huyện T2, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn L1, xã T4, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

-Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 08 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 08 năm 2022, cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị A1 và anh T1 thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: -Chị A1 và anh T1 có một con chung là H3, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2016.

-Chị A1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung H3, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2016. Chị A1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

-Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung: Chị A1, anh T1 đều không yêu cầu giải quyết.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T2, tỉnh Thái Bình;
- Thi hành án dân sự huyện T2, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã H1, huyện T2, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Tòng**